

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày 15 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Giàng A Lù

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN L. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 07/7/1982 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn C1, sinh năm 1932 và bà: Lò Thị C2, sinh năm 1934; Bị cáo có vợ là Tòng Thị H, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con sinh năm 2000 và 2001.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2019 đến nay, giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Tòng Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/4/2019 Hoàng Văn L điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B1-983.15 nhãn hiệu YAMAHA sirius và mang theo số tiền 1.135.000VNĐ với mục đích đi vào xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực bản Páng Sắng B, xã Chiềng Kheo, L gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng ở lề đường. L hỏi người phụ nữ có Heroine và hồng phiến bán không, người phụ nữ trả lời có Heroine và hồng phiến bán và hỏi L mua bao nhiêu, L trả lời mua 220.000VNĐ hồng phiến, 700.000VNĐ Heroine và đưa tiền, người phụ nữ cầm tiền rồi bỏ đi. Khoảng 10 phút sau người phụ nữ quay lại đưa cho L 03 gói trong đó có 01 gói nilon màu xanh, 01 gói nilon màu trắng, 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine và hồng phiến. Sau đó người phụ nữ đi đâu L không biết. L cầm rồi cất giấu ma túy vào trong túi quần sau đó điều khiển xe ra khu vực lề đường thuộc bản Páng Sắng B, xã Chiềng Kheo và lấy số ma túy vừa mua được ra kiểm tra thấy bên trong gói nilon màu trắng có 08 viên hồng phiến, trong đó có 07 viên màu hồng và 01 viên màu xanh, kiểm tra gói nilon màu hồng và màu xanh thấy bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng. L lấy 01 phần của 01 viên màu hồng và 01 phần Heroine trong cả 02 gói ra sử dụng hết bằng hình thức hít. Một phần của viên hồng phiến còn lại L lấy mảnh nilon màu trắng gói lại, số Heroine còn lại trong 02 gói nilon màu hồng và màu xanh, L chia ra làm 03 phần, trong đó 02 phần Heroine L gói lại bằng mảnh nilon màu xanh và màu hồng ban đầu, phần thứ ba, L dùng mảnh nilon màu trắng gói lại. Sau đó L dùng 01 mảnh nilon màu hồng cho 01 gói nilon màu xanh chứa Heroine, 01 gói nilon màu trắng chứa Heroine và gói nilon màu trắng chứa 1/2 viên nén màu hồng rồi gói chung thành 01 gói. Sau đó cất gói này cùng gói chứa 07 viên hồng và 01 viên xanh cùng gói nilon màu hồng chứa Heroine vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khu vực bản Nà Viên, xã Chiềng Kheo thì bị tổ công tác Đoàn Công an Nà Ốt, huyện Mai Sơn bắt quả tang, kiểm tra phát hiện tại túi áo ngực bên trái L đang mặc có 03 gói nilon trong đó gói thứ nhất gói bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong chứa 06 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh, một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp, gói thứ hai được gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine, gói thứ ba được gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong chứa 1/2 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Kiểm tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen đỏ kèm theo sim phát hiện trong túi áo bên phải L đang mặc, 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm đều mang tên Hoàng Văn L và số tiền 215.000VNĐ, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 26B1-983.15.

Ngày 18/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng gồm 06 viên nén màu

hồng thu giữ của Hoàng Văn L có khối lượng 0,56 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M1.

Cân tịnh 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,11gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M2.

Cân tịnh chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,36 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M3.

Cân tịnh chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh thứ nhất có khối lượng 0,4gam trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M4.

Cân tịnh chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu trắng thứ hai có khối lượng 0,13gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M5.

Cân tịnh 01 phần viên nén màu hồng của Hoàng Văn L có khối lượng 0,03gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M6.

Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng và các viên nén màu hồng màu xanh ghi là ma túy có khối lượng 1,59gam.

Ngày 21/4/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 788, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M6 đều là ma túy; Loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,59gam.

Mẫu gửi giám định M2 không phải là ma túy, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,11gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M3, M4, M5 đều là ma túy, loại Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,89gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,59gam loại Methamphetamine và 0,89 gam, loại Heroine”.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSMS ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 16 đến 20 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, mảnh giấy gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ màu đen, kèm theo sim; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm đều mang tên Hoàng Văn L và 215.000VNĐ của Hoàng Văn L.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tòng Thị H 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-983.15.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Hoàng Văn L tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị H trình bày: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị được nhận lại tài sản là 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA hiện đang bị tạm giữ vì đây là tài sản của gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L khai nhận: Hoàng Văn L là đối tượng sử dụng chất ma túy. Ngày 18/4/2019 bị cáo đã mua 0,59 gam methamphetamine và 0,89 gam Heroine để sử dụng cho bản thân và đã bị tổ công tác Đoàn Công an Nà Ót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 18/4/2019 của tổ công tác Đoàn Công an Nà Ót, huyện Mai Sơn; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 788 ngày 21/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy với việc mua 0,59 gam methamphetamine và 0,89 gam Heroine, căn cứ Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo là 1,48gam mục đích để sử dụng đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 62/CT-VKSMS ngày 29/7/2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông, buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm; Ngoài ra căn cứ các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định, bị cáo có bố đẻ là Hoàng Văn Chiềng là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và hiện nay bị cáo đang mắc bệnh hiểm HIV, theo xác nhận của cơ sở y tế thì bị cáo sức khỏe yếu, cần phải điều trị. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, giúp cho bị cáo có thể từ bỏ được ma túy, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, không có tài sản riêng. Do đó miễn áp dụng phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, mảnh giấy gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ màu đen, kèm theo sim; 01 ví giải da màu nâu bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm đều mang tên Hoàng Văn L và 215.000VNĐ của Hoàng Văn L.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-983.15 thu giữ của bị cáo, tại phiên tòa xác định đây là tài sản chung của gia đình bị cáo. Vợ bị cáo là Tòng Thị H có ý kiến xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại. Xét thấy tuy đăng ký mang tên bị cáo L, nhưng xét về nguồn gốc tài sản là của chung gia đình bị cáo, do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị H về việc trao trả lại cho gia đình.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy theo bị cáo khai mua của người phụ nữ tại bản Páng Sảng B, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn, việc trao đổi mua bán ma túy không ai biết, do đó không có đủ căn cứ để xác minh mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 16 (mười sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/4/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, mảnh giấy gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ màu đen, kèm theo sim; 01 ví giải da màu nâu bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm đều mang tên Hoàng Văn L và 215.000VNĐ của Hoàng Văn L.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tòng Thị Hồng 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-983.15.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Văn Thịnh